

Số: 72/2024/QĐST-HNGĐ

Nga Sơn, ngày 02 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gi đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 130/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con chung, gồm những người tham Gi tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1986.

HKTT: Xóm Th Nh, xã Gi L, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã Ng Đ, huyện Nga Sơn, Thanh Hóa.

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn A, xã Ng Đ, huyện Nga Sơn, Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện kết hôn vào ngày 12/11/2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Gi L, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống bình thường, đến năm 2022 thì phát sinh một số mâu thuẫn do tính cách không còn hòa hợp, quan điểm sống hoàn toàn trái ngược, trong cuộc sống thường xuyên xung đột, không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Q và anh Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được nữa, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn Đ xác định: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Th Tr, sinh ngày 27/4/2009 và Nguyễn Ngọc Th Â, sinh ngày 03/4/2012. Ly hôn, chị Q và anh Đ thỏa thuận Giao hai cháu cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn Đ thỏa thuận, anh Đ nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa:
Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn Đ.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn Đ xác định: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Th Tr, sinh ngày 27/4/2009 và Nguyễn Ngọc Th Â, sinh ngày 03/4/2012. Ly hôn, chị Q và anh Đ thỏa thuận: Giao cháu Th Tr và Th Â cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Đ.

Chị Q có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn Đ Thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn Đ thống nhất anh Đ chịu trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con chung, được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí mà anh Đ đã nộp, theo biên lai thu số 0005374 ngày 02/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn; anh Đ đã nộp đủ tiền lệ phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Gi L, huyện Gi Viễn, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên